ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH ĐẮK LẮK **BAN THƯỜNG TRỰC** Số: 160 /KH-MTTQ-BTT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đắk Lắk, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào "Cán bộ, đảng viên, Nhân dân nhận đỡ đầu hộ nghèo" và Cuộc vận động "Thay đổi nếp nghĩ, cách làm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 15/10/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk về tăng cường các giải pháp giảm nghèo bền vững, hỗ trợ các xã, thôn, buôn ra khỏi diện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030 và Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 15/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào và Cuộc vận động trên địa bàn tỉnh.

Việc triển khai tập trung vào vận động tổ chức, cá nhân đồng hành với hộ nghèo, ưu tiên các xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn. Nội dung giúp đỡ được thống nhất với từng hộ trên cơ sở nhu cầu thực tế, tạo điều kiện để hộ chủ động phát triển sinh kế, cải thiện đời sống và vươn lên thoát nghèo bền vững.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động sự tham gia tự nguyện của cán bộ, đảng viên, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân trong, ngoài tỉnh để giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có nguy cơ tái nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, góp phần cải thiện đời sống, phát triển sinh kế và giảm nghèo bền vững.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong kết nối nguồn lực, tạo sự đồng hành giữa tổ chức, cá nhân với hộ khó khăn; bảo đảm việc giúp đỡ đúng nhu cầu, thiết thực, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Gắn hoạt động nhận đỡ đầu với triển khai Cuộc vận động "Thay đổi nếp nghĩ, cách làm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững", khơi dậy ý chí tự lực, tự cường của người dân; đồng thời lồng ghép với Tháng cao điểm "Vì người nghèo" năm 2026.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm vận động, nhận đỡ đầu trên tinh thần tự nguyện, công khai, minh bạch; khuyến khích cán bộ, đảng viên nêu gương, không áp đặt mức đóng góp hoặc giao chỉ tiêu bắt buộc.

- Rà soát, lựa chọn đúng đối tượng, nhu cầu; ưu tiên hộ chưa có nguồn hỗ trợ ổn định, tránh trùng lặp, dàn trải, lãng phí nguồn lực.

- Bảo đảm hỗ trợ thiết thực, phù hợp, gắn với phát triển sinh kế, phát huy nội lực và vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Quản lý, theo dõi, tổng hợp nguồn hỗ trợ đầy đủ, đúng quy định; phát huy vai trò của Mặt trận và tăng cường phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan chuyên môn trong triển khai thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

1. Đối tượng tham gia giúp đỡ

Cán bộ, đảng viên; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, hội, nhóm, hộ gia đình và cá nhân trong và ngoài tỉnh có điều kiện, có nguyện vọng tham gia giúp đỡ hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng được giúp đỡ

- Hộ nghèo là đối tượng trọng tâm của Phong trào. Ưu tiên hộ tại các xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hộ chưa có nguồn hỗ trợ ổn định và hộ có nhu cầu phát triển sinh kế nhưng thiếu điều kiện thực hiện.

- Căn cứ nguồn lực và nhu cầu đã xác minh, xem xét hỗ trợ hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nguy cơ tái nghèo, hộ gặp khó khăn đột xuất và các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác, trong đó lưu ý hộ có người khuyết tật, người cao tuổi neo đơn hoặc trẻ em gặp khó khăn trong học tập. Thống kê riêng các nhóm hộ này khi báo cáo.

- Việc lựa chọn hộ được giúp đỡ căn cứ kết quả rà soát, xác minh hoàn cảnh, nhu cầu thực tế và sự thống nhất với hộ; đồng thời đối chiếu các nguồn hỗ trợ hiện có để bảo đảm đúng đối tượng, tránh trùng lặp.

3. Định hướng vận động

- Khuyến khích tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có điều kiện đăng ký nhận đỡ đầu một hoặc nhiều hộ theo khả năng. Nhiều tổ chức, cá nhân có thể phối hợp giúp đỡ một hộ có nhu cầu lớn. Nội dung, hình thức và thời gian giúp đỡ do các bên thống nhất với hộ.

- Việc nhận đỡ đầu không nhất thiết chỉ bằng tiền hoặc hiện vật mà có thể thông qua hỗ trợ vốn, giống, vật tư, phương tiện sản xuất; hướng dẫn kỹ thuật, tư vấn sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ học tập, đào tạo nghề, tạo việc làm, kết nối tiêu thụ sản phẩm hoặc các hình thức hỗ trợ thiết thực khác.

- Khuyến khích các hình thức đồng hành có tính ổn định, lâu dài, gắn với nhu cầu thực tế và khả năng tự vươn lên của hộ; không bắt buộc tổ chức, cá nhân phải cam kết thời gian hoặc mức hỗ trợ vượt quá khả năng của mình.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Rà soát, xác định nhu cầu của hộ

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chủ trì, phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư rà soát, lập danh sách hộ có nhu cầu được giúp đỡ.

- Tổ chức nắm tình hình, xác minh hoàn cảnh và trao đổi trực tiếp với hộ để xác định nhu cầu ưu tiên, khả năng tự vươn lên và hình thức đồng hành phù hợp; phân loại theo các nhóm: hỗ trợ sinh kế, phương tiện sản xuất, nhà ở, học tập, đào tạo nghề, tạo việc làm, chăm sóc người yếu thế, nhu yếu phẩm và các nhu cầu thiết yếu khác.

- Danh sách hộ có nhu cầu được giúp đỡ phải thể hiện các thông tin cần thiết về hoàn cảnh, nhu cầu ưu tiên, hình thức giúp đỡ đề xuất, nguồn hỗ trợ đã có và đầu mối theo dõi. Việc thu thập, sử dụng và cung cấp thông tin về hoàn cảnh của hộ phải phù hợp với mục đích hỗ trợ, tôn trọng quyền riêng tư và bảo đảm theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật danh sách khi hoàn cảnh, nhu cầu hoặc nguồn hỗ trợ của hộ thay đổi; kịp thời giới thiệu những trường hợp cần ưu tiên giúp đỡ, nhất là các hộ chưa có nguồn hỗ trợ ổn định hoặc có nguy cơ tái nghèo.

2. Tiếp nhận đăng ký giúp đỡ, nhận đỡ đầu

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường tổ chức hưởng ứng, tiếp nhận đăng ký tại Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư và tiếp tục tiếp nhận trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Phát hành thư ngỏ, thông tin về nhu cầu cần giúp đỡ đã được rà soát, xác minh và phiếu đăng ký nhận đỡ đầu để gửi đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có điều kiện; đồng thời tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tin phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận, hưởng ứng trong cộng đồng.

- Thiết lập đầu mối tiếp nhận đăng ký ở cấp tỉnh và cấp xã bằng hình thức trực tiếp, qua điện thoại hoặc hình thức điện tử phù hợp; hướng dẫn người tham gia lựa chọn hộ, xác định nội dung, phương thức, thời gian giúp đỡ và hình thức phối hợp thực hiện.

- Khuyến khích cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, hưởng ứng trước theo điều kiện thực tế; phát huy vai trò nêu gương, tinh thần trách nhiệm với cộng đồng. Kịp thời biểu dương, giới thiệu những cách làm hay, mô hình hiệu quả, tạo sức lan tỏa; không gây áp lực, không công khai mức đóng góp của cá nhân khi chưa có sự đồng ý.

3. Kết nối và thống nhất hình thức giúp đỡ

- Căn cứ nhu cầu của hộ và nguyện vọng của tổ chức, cá nhân đăng ký, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã làm đầu mối kết nối, trao đổi và thống nhất nội dung, hình thức, thời gian, phương thức giúp đỡ; xác định đầu mối phối hợp theo dõi, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của các bên.

- Khuyến khích các hình thức đồng hành có khả năng cải thiện đời sống và tạo điều kiện để hộ tự vươn lên, như: hỗ trợ vốn, giống, vật tư, phương tiện sản xuất; hỗ trợ phát triển mô hình sinh kế; hướng dẫn kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ học tập, đào tạo nghề, tạo việc làm, kết nối tiêu thụ sản phẩm; sửa chữa, xây dựng nhà ở và hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội thiết yếu.

- Đối với các trường hợp cần hỗ trợ trước mắt, thực hiện hỗ trợ nhu yếu phẩm, thăm hỏi, chăm lo Tết hoặc hỗ trợ đột xuất phù hợp với hoàn cảnh và nhu cầu thực tế.

- Đối với nội dung cần nguồn lực lớn, có yêu cầu chuyên môn hoặc liên quan đến chính sách hỗ trợ của Nhà nước, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với chính quyền, các cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội và các nguồn lực hợp pháp khác để xem xét, kết nối, đề xuất phương án giúp đỡ phù hợp; không thay thế hoặc làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hộ theo các chính sách hiện hành.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đăng ký đồng hành lâu dài, khuyến khích thống nhất mục tiêu, nội dung, thời gian và cách thức hỗ trợ trên cơ sở tự nguyện. Quá trình thực hiện cần tôn trọng nguyện vọng, sự chủ động của hộ, bảo đảm hỗ trợ đúng nhu cầu, không tạo tâm lý phụ thuộc hoặc áp đặt điều kiện không phù hợp.

4. Bàn giao, theo dõi và đánh giá kết quả giúp đỡ

- Việc hỗ trợ được ghi nhận bằng hình thức phù hợp, có thông tin xác nhận của bên trao, bên nhận và đầu mối MTTQ Việt Nam các cấp khi cần thiết. Đối với hỗ trợ định kỳ hoặc trong thời gian dài, cần thống nhất rõ nội dung, thời gian, phương thức thực hiện và đầu mối phối hợp; việc xác nhận, bàn giao phải phù hợp với tính chất hỗ trợ và quy định có liên quan.

- Ghi nhận riêng hỗ trợ một lần (như thăm hỏi, tặng quà Tết) và nhận đỡ đầu. Ghi nhận hộ được nhận đỡ đầu khi các bên đã thống nhất nội dung đồng hành, thời gian hoặc mốc theo dõi. Cập nhật kết quả thực nhận theo từng lần hỗ trợ. Mỗi hộ chỉ tính một lần trong tổng số hộ thụ hưởng của cùng kỳ.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã theo dõi quá trình thực hiện, tình hình tiếp nhận, sử dụng nguồn hỗ trợ và những thay đổi về hoàn cảnh, đời sống của hộ; chủ động trao đổi với tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ khi có khó khăn, phát sinh hoặc cần điều chỉnh phương thức hỗ trợ.

- Đối với trường hợp kết thúc thời gian cam kết hỗ trợ nhưng hộ vẫn còn khó khăn, tiếp tục rà soát nhu cầu, kết nối với nguồn lực phù hợp khác; khuyến khích duy trì sự đồng hành khi các bên có điều kiện, hạn chế để hộ bị gián đoạn hoặc bỏ trống nguồn hỗ trợ.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả theo các nội dung: số tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia; số hộ được kết nối và thực tế nhận giúp đỡ; nội dung, hình thức, giá trị hỗ trợ; tình hình duy trì hỗ trợ; kết quả cải thiện đời sống, phát triển sinh kế và khả năng tự vươn lên của hộ. Đối với hộ thuộc diện nghèo, cận nghèo, việc đánh giá kết quả thoát nghèo thực hiện theo tiêu chí, quy trình và thẩm quyền quy định hiện hành.

- Kịp thời biểu dương, giới thiệu các tổ chức, cá nhân có cách làm thiết thực, hiệu quả; phát hiện, nhân rộng những mô hình đồng hành lâu dài, mô hình sinh kế hiệu quả và gương hộ gia đình chủ động vươn lên thoát nghèo bền vững.

5. Gắn hoạt động nhận đỡ đầu với triển khai Cuộc vận động "Thay đổi nếp nghĩ, cách làm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững"

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nguy cơ tái nghèo và các hộ có hoàn cảnh khó khăn nâng cao nhận thức, phát huy ý chí tự lực, tự cường, chủ động vươn lên trong lao động, sản xuất và cải thiện đời sống; từng bước thay đổi những tập quán, cách làm chưa phù hợp, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng.

- Căn cứ điều kiện thực tế, hoàn cảnh và nhu cầu của từng hộ, phối hợp hướng dẫn, vận động hộ xây dựng phương án cải thiện đời sống, phát triển sinh kế phù hợp; khuyến khích tham gia các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, học nghề, tạo việc làm, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và chuyển đổi số trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Kết hợp nguồn lực nhận đỡ đầu với việc tư vấn, hướng dẫn cách làm ăn, chia sẻ kinh nghiệm, kết nối việc làm, hỗ trợ tiếp cận các chính sách giảm nghèo và dịch vụ xã hội thiết yếu. Ưu tiên các hình thức hỗ trợ có khả năng phát huy hiệu quả lâu dài, phù hợp với khả năng tiếp nhận, điều kiện thực tế và nguyện vọng của hộ; khuyến khích hộ chủ động tham gia, sử dụng hiệu quả nguồn lực và phát huy nội lực trong quá trình vươn lên.

- Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, người có uy tín, các hộ sản xuất, kinh doanh giỏi và những cá nhân có kinh nghiệm trong cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm, đồng hành với hộ khó khăn. Gắn triển khai Cuộc vận động với các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động do Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phát động; vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện gắn với sự chuyển biến về nhận thức, ý thức tự lực, khả năng phát triển sinh kế, cải thiện thu nhập và điều kiện sống của hộ; xác định những khó khăn, nguyên nhân và nhu cầu hỗ trợ tiếp theo để có giải pháp phù hợp. Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả và các gương điển hình trong thực hiện Cuộc vận động.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tháng 11/2026

- Ban hành Kế hoạch; hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã rà soát, xác minh, lập danh sách hộ có nhu cầu được giúp đỡ; chuẩn bị thư ngỏ, phiếu đăng ký, thông tin đầu mối tiếp nhận.

- Tổ chức phát động Phong trào và Cuộc vận động cấp tỉnh gắn với Tháng cao điểm "Vì người nghèo" năm 2026 theo chương trình do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh quyết định.

- Cấp xã lồng ghép hoạt động hưởng ứng, tiếp nhận đăng ký tại Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư, phù hợp với Chỉ thị số 35/CT-TTg, ngày 30/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Ngày Văn hóa Việt Nam gắn với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2026.

- Phục vụ hội nghị tổng kết công tác xây dựng nhà Đại đoàn kết và Tháng cao điểm "Vì người nghèo" năm 2026, tổng hợp riêng số tổ chức, cá nhân đăng ký, số hộ đã kết nối và số hộ đã thực tế nhận hỗ trợ đến thời điểm báo cáo.

2. Từ tháng 12/2026 đến trước Tết Nguyên đán Đinh Mùi năm 2027

Tiếp tục vận động, kết nối nguồn lực, ưu tiên chăm lo Tết cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn còn thiếu nguồn hỗ trợ; tổ chức bàn giao, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng. Đồng thời, vận động, duy trì các trường hợp có khả năng đồng hành lâu dài, nhất là hỗ trợ sinh kế, học tập, đào tạo nghề, tạo việc làm và cải thiện đời sống.

3. Sau Tết Nguyên đán Đinh Mùi đến hết năm 2027

Tổng hợp, đánh giá bước đầu kết quả thực hiện; rà soát những trường hợp cần tiếp tục giúp đỡ, cập nhật nhu cầu và điều chỉnh phương thức kết nối phù hợp. Tiếp tục triển khai Cuộc vận động gắn với hỗ trợ phát triển sinh kế, nâng cao ý thức tự lực, tự cường; duy trì các mối quan hệ đồng hành lâu dài và nhân rộng mô hình hiệu quả.

Rà soát các nội dung đã đăng ký, phối hợp với tổ chức, cá nhân thực hiện việc hỗ trợ theo hình thức và thời gian đã thống nhất với hộ.

4. Giai đoạn 2028 - 2030

Hằng năm, cập nhật danh sách hộ, duy trì kết nối, đánh giá kết quả hỗ trợ sinh kế và nhân rộng cách làm hiệu quả. Tổ chức sơ kết giữa kỳ vào tháng 7/2028, làm rõ kết quả, khó khăn và nhiệm vụ cần điều chỉnh.

Tháng 12/2030, tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào và Cuộc vận động giai đoạn 2026 - 2030.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội

Chủ trì tham mưu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh triển khai Kế hoạch; hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã rà soát đối tượng, xác định nhu cầu, lập danh sách, kết nối và theo dõi kết quả giúp đỡ.

Tham mưu xây dựng thư ngỏ, phiếu đăng ký, bảng theo dõi thống nhất, nội dung tuyên truyền, phương thức kết nối và hướng dẫn theo dõi, tổng hợp kết quả; phối hợp với các ban chuyên môn, Văn phòng, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong vận động nguồn lực, triển khai Cuộc vận động và xử lý các trường hợp phát sinh theo phân công.

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ tổng hợp kết quả vận động, nhận đỡ đầu, tình hình hỗ trợ và kết quả triển khai Cuộc vận động; tham mưu Ban Thường

trực chỉ đạo, điều chỉnh phương thức vận động, kết nối nguồn lực và nhân rộng các mô hình hiệu quả khi cần thiết.

2. Văn phòng và các ban chuyên môn của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia nhận đỡ đầu, giúp đỡ hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; phát hiện, giới thiệu các trường hợp cần giúp đỡ theo nhóm đối tượng, địa bàn và lĩnh vực phụ trách.

Văn phòng làm đầu mối tiếp nhận đăng ký ở cấp tỉnh, chuyển thông tin đến cấp xã để kết nối với hộ, đồng thời gửi Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội để theo dõi, tổng hợp chung.

Phối hợp tham mưu công tác thông tin, báo cáo, bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động vận động, kết nối theo phân công của Ban Thường trực; phối hợp theo dõi, đối chiếu thông tin về nguồn lực được tiếp nhận, sử dụng thông qua Quỹ "Vì người nghèo" và các nguồn vận động thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đúng quy định.

3. Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

Vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong tổ chức mình tham gia nhận đỡ đầu, giúp đỡ hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; phát hiện, giới thiệu các trường hợp cần giúp đỡ theo nhóm đối tượng, địa bàn và lĩnh vực phụ trách; đồng thời phối hợp vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh đăng ký giúp đỡ hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động kết nối các nguồn lực, chuyên môn, mô hình sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm và các hình thức hỗ trợ phù hợp; phối hợp triển khai Cuộc vận động, vận động đoàn viên, hội viên và người dân phát huy nội lực, chủ động vươn lên thoát nghèo bền vững.

Đối với các chương trình, hoạt động hỗ trợ đã và đang triển khai, tiếp tục theo dõi, quản lý theo quy định; đồng thời cung cấp thông tin cần thiết để đối chiếu, tổng hợp chung, bảo đảm không tính trùng kết quả vận động, hỗ trợ. Gửi báo cáo đợt phát động về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội) **trước ngày 25/11/2026.**

4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường

Chủ trì rà soát, xác minh, lập và cập nhật danh sách hộ cần giúp đỡ; xác định nhu cầu, nguồn hỗ trợ hiện có và đề xuất phương thức giúp đỡ phù hợp với hoàn cảnh của từng hộ.

Tiếp nhận đăng ký, kết nối tổ chức, cá nhân với từng hộ và cập nhật bảng theo dõi. Tại Ngày hội, tổ chức trao hỗ trợ hoặc ghi nhận việc nhận đỡ đầu khi các bên đã thống nhất. Tiếp tục kết nối các trường hợp còn lại sau Ngày hội. Gửi báo cáo đợt phát động theo mục VI của Kế hoạch.

Phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư tuyên truyền, triển khai Cuộc vận động; vận động hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn chủ động thay đổi cách nghĩ, cách làm, phát huy nội lực, phát triển sinh kế và vươn lên ổn định cuộc sống.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án kết nối, hỗ trợ đối với những trường hợp cần ưu tiên hoặc cần được đồng hành lâu dài.

Tiếp nhận ý kiến của hộ dân, giám sát việc phân bổ và sử dụng nguồn hỗ trợ tại địa bàn, kịp thời phản ánh trường hợp hỗ trợ trùng lặp, chưa phù hợp nhu cầu hoặc bỏ sót hộ. Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội tổng hợp kiến nghị, tham mưu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xem xét, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền.

VI. KINH PHÍ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Kinh phí

Nguồn lực thực hiện Kế hoạch gồm nguồn đóng góp tự nguyện của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh; nguồn Quỹ "Vì người nghèo"; các chương trình, nguồn vận động hợp pháp khác và các hình thức hỗ trợ trực tiếp của tổ chức, cá nhân đối với hộ được giúp đỡ.

Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực thông qua Quỹ "Vì người nghèo" và các nguồn vận động do Mặt trận quản lý phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và thực hiện theo quy định hiện hành.

Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân hỗ trợ trực tiếp cho hộ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã có trách nhiệm ghi nhận thông tin, nội dung và kết quả hỗ trợ để theo dõi, tổng hợp; việc ghi nhận, báo cáo không làm thay đổi trách nhiệm của bên trao, bên nhận trong thực hiện các quy định có liên quan.

Việc tổng hợp kết quả phải phân biệt rõ nguồn lực tiếp nhận, phân bổ thông qua Quỹ "Vì người nghèo" với nguồn hỗ trợ trực tiếp và các nguồn lực thuộc chương trình khác; thực hiện đối chiếu, loại trừ trùng lặp khi báo cáo kết quả chung.

Không sử dụng các khoản kinh phí đã được xác định cho chương trình, nhiệm vụ khác khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định hiện hành.

2. Chế độ báo cáo

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường gửi báo cáo đợt phát động trước ngày 25/11/2026, ghi rõ thời điểm chốt số liệu. Báo cáo định kỳ tháng gửi trước ngày 10 của tháng kế tiếp về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội). Báo cáo thể hiện số phát sinh trong tháng và số lũy kế từ khi triển khai Kế hoạch, gồm các nội dung sau:

- Số lượng tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia nhận đỡ đầu, giúp đỡ hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Số hộ đã kết nối, số hộ được nhận đỡ đầu, số hộ nhận hỗ trợ một lần, tổng số hộ thực tế thụ hưởng sau khi loại trừ trùng lặp và số hộ còn cần kết nối.

- Nội dung, hình thức, thời gian và giá trị hỗ trợ; phân biệt nguồn hỗ trợ thông qua Quỹ "Vì người nghèo", các nguồn vận động khác và hỗ trợ trực tiếp.

- Kết quả bước đầu về cải thiện đời sống, phát triển sinh kế, học tập, việc làm và khả năng tự vươn lên của hộ; kết quả triển khai Cuộc vận động.

- Khó khăn, vướng mắc, những trường hợp cần ưu tiên hỗ trợ và đề xuất, kiến nghị.

Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội chủ trì phối hợp với Văn phòng và các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo dõi, chỉ đạo; kịp thời đề xuất điều chỉnh phương thức vận động, kết nối và sử dụng nguồn lực phù hợp với tình hình thực tế. Ngoài báo cáo định kỳ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh những trường hợp cần phối hợp xử lý, hỗ trợ kịp thời.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan phối hợp thực hiện. Các ban chuyên môn, Văn phòng và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường triển khai nhiệm vụ được phân công và báo cáo kết quả theo Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội: đ/c Võ Thị Kim Oanh - Phó Ban Thường trực, điện thoại 0945500233; đc Phan Khắc Nam - Phó ban, điện thoại 0902101032 để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy *(báo cáo)*;
- Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức thành viên UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Các ban tham mưu, giúp việc, Văn phòng;
- Đảng ủy, UBND, UBMT xã, phường (thực hiện);
- Lưu: VT, BTGCTXH.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

Y Giang Gry Niê Knơng
Phó Bí thư Tỉnh ủy